

Số: 1382/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 23 tháng 4 năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hồ Quốc Dũng



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

(Kèm theo Quyết định số 1382/QĐ-TTg

ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 07/2026/QH16 (sau đây gọi là Luật) được Quốc hội khóa XVI thông qua tại Kỳ họp thứ Nhất ngày 23 tháng 4 năm 2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027. Để triển khai thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thi hành Luật.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo.
- Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Luật.
- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.
- Bảo đảm các điều kiện cần thiết để Luật được thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Bảo đảm gắn kết giữa việc triển khai thi hành Luật với việc xây dựng thể chế, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; phù hợp với đặc thù của từng địa phương và đặc điểm của tín ngưỡng, tôn giáo.
- Nội dung Kế hoạch phải gắn với trách nhiệm, vai trò chủ trì của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan phối hợp, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan xây dựng lộ trình cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 01 năm 2027, Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

đ) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn

a) Nội dung thực hiện: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; hướng dẫn triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

d) Đối tượng tuyên truyền: Cán bộ, công chức, viên chức; chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo và Nhân dân; các tổ chức, cá nhân người nước ngoài liên quan.

đ) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2031, tập trung vào cuối năm 2026 và đầu năm 2027.

e) Sản phẩm: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, phóng sự, phim tài liệu, bài viết; các tài liệu phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền.

2. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Tập huấn nội dung mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước; hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính; bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

d) Đối tượng tập huấn: Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

đ) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2031, tập trung vào cuối năm 2026 và đầu năm 2027.

e) Sản phẩm: Tài liệu tập huấn; hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện:

Bộ Dân tộc và Tôn giáo tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố gửi kết quả rà soát về Bộ Dân tộc và Tôn giáo trước ngày 30 tháng 9 năm 2026.

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 10 năm 2026.

d) Sản phẩm: Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kiến nghị xử lý.

4. Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện:

Xây dựng Nghị định quy định chi tiết các điều, khoản được Luật giao Chính phủ quy định và các biện pháp tổ chức thi hành Luật, bao gồm quy định chi tiết Điều 8, khoản 5 Điều 9, các khoản 1, 3 và 4 Điều 14, khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 15, khoản 1 Điều 16, Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 21, khoản 2 Điều 22, khoản 3 và khoản 4 Điều 23, Điều 24, Điều 26, khoản 2 Điều 27, khoản 2 và khoản 3 Điều 28, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 37, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 41, các khoản 1, 2 và 3 Điều 42, Điều 43, các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 44, Điều 45, Điều 46, khoản 4 và khoản 5 Điều 47, Điều 49, khoản 5 Điều 52 của Luật và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp; Văn phòng Chính phủ; Bộ Công an; Bộ Quốc phòng; các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Trình Chính phủ trước ngày 15 tháng 11 năm 2026.

đ) Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật.

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Nội dung thực hiện: Xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo thống nhất, dùng chung trên phạm vi toàn quốc, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác; số hóa tài liệu, hồ sơ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng thư viện số về tín ngưỡng, tôn giáo; triển khai định danh điện tử cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia; ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, theo dõi, thống kê, báo cáo trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Cơ sở dữ liệu về tôn giáo hoàn thành trong Quý III năm 2026; các nhiệm vụ khác triển khai thực hiện trong giai đoạn 2027 - 2031.

đ) Sản phẩm: (1) Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu về tôn giáo; (2) Hệ thống khai thác và xử lý tài liệu số hóa; (3) Thư viện số về tín ngưỡng, tôn giáo; (4) Hệ thống định danh điện tử các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; (5) Hệ thống thu thập, xử lý thông tin về tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng.

6. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nội dung thực hiện: Theo dõi tình hình thi hành Luật; tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

c) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương và cơ quan liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2027-2031.

đ) Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra; báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch được thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Đầu tư công, các văn bản

hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các cơ quan được phân công thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan có thẩm quyền để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính hiệu quả, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các bộ, cơ quan, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tổng hợp tình hình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm; tránh hình thức.

3. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật hoặc lồng ghép vào kế hoạch khác triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình. Hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, theo dõi.

4. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan báo chí thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng phối hợp chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao./.